

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU



**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA ỦY BAN MÔI TRƯỜNG - XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ**

Mã số: 2024 – HĐQT – QC – ESG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-PVCFC ngày / /2024
của Hội đồng quản trị)*

01	BAN QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC	BAN PHÁP CHẾ VÀ TUÂN THỦ	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Lần ban hành	Đơn vị soạn thảo	Đơn vị kiểm tra	Phê duyệt



MỤC LỤC

CHƯƠNG I:	1
QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	1
Điều 2. Đối tượng áp dụng	1
Điều 3. Giải thích thuật ngữ	1
CHƯƠNG II:	1
NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN	1
Điều 4. Chức năng của Ủy ban ESG	1
Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Ủy ban ESG	1
Điều 6. Thành phần Ủy ban ESG	2
Điều 7. Cuộc họp của Ủy ban ESG	2
Điều 8. Báo cáo hoạt động Ủy ban ESG	2
CHƯƠNG III:	3
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN	3
Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT	3
Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban ESG	3
CHƯƠNG IV:	4
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	4
Điều 11. Tổ chức thực hiện	4
Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp	4
Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm	4



CHƯƠNG I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị và các thành viên Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau nhằm hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị và các thành viên Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

Các thuật ngữ/từ ngữ được sử dụng trong quy chế này được viết tắt và được hiểu như sau:

Stt	Thuật ngữ/ Từ ngữ	Viết tắt	Giải thích
1.	Công ty	PVCFC	Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
2.		HDQT	Hội đồng quản trị
3.	Ban Điều hành		Là “Người điều hành doanh nghiệp” bao gồm: Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng
4.		TGD	Tổng Giám đốc
5.		ESG	Môi trường - Xã hội và Quản trị

Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh sẽ có nghĩa tương tự trong Quy chế này.

CHƯƠNG II:

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN

Điều 4. Chức năng của Ủy ban ESG

Ủy ban ESG là đơn vị chuyên môn trực thuộc HDQT có chức năng tham mưu, tư vấn, giám sát các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững và quản trị công ty cho HDQT.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Ủy ban ESG

1. Ủy ban ESG phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với HDQT và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định của pháp luật.



2. Thành viên Ủy ban ESG thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.

3. Thành viên Ủy ban ESG không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.

4. Thành viên Ủy ban ESG phải trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.

Điều 6. Thành phần Ủy ban ESG

1. Ủy ban ESG có từ 02 (hai) thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban ESG phải là thành viên HĐQT không điều hành. Các thành viên khác của Ủy ban ESG phải là các thành viên HĐQT.

2. Thành viên Ủy ban ESG phải có kiến thức về quản trị công ty để xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp cho việc định hướng, vận hành và giám sát các hoạt động của Công ty. Thành viên Ủy ban ESG phải có hiểu biết chung về pháp luật và tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

3. Chủ tịch Ủy ban ESG phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, luật, quản trị nhân sự, quản trị kinh doanh, kỹ thuật, công nghệ, môi trường. Trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải có kinh nghiệm về công tác quản trị, điều hành từ 05 (năm) năm trở lên.

4. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban ESG và các thành viên khác trong Ủy ban ESG phải được HĐQT thông qua tại cuộc họp HĐQT.

5. Tiền lương, thù lao của thành viên Ủy ban ESG và chi phí hoạt động của Ủy ban ESG thực hiện theo quyết định của HĐQT.

Điều 7. Cuộc họp của Ủy ban ESG

1. Ủy ban ESG phải họp ít nhất 02 (hai) lần trong 01 (một) năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng, phải được lưu giữ đầy đủ và sao gửi HĐQT để biết và báo cáo HĐQT nếu có khó khăn vướng mắc. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban ESG tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.

2. Ủy ban ESG thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp theo hình thức truyền thông, hình thức trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ủy ban ESG có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban ESG được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban ESG.

3. Các quyết định của Ủy ban ESG chỉ có giá trị tham mưu, tư vấn để HĐQT xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. Thư ký Công ty có trách nhiệm chuẩn bị các cuộc họp, soạn thảo biên bản và tư vấn thủ tục ban hành các văn bản của Ủy ban ESG theo quy định của pháp luật và Công ty.

Điều 8. Báo cáo hoạt động Ủy ban ESG

1. Chủ tịch Ủy ban ESG có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Ủy ban tại cuộc họp HĐQT năm và khi HĐQT yêu cầu.



2. Báo cáo hoạt động của Ủy ban ESG phải đảm bảo có các nội dung sau:
 - a. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban ESG và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban ESG.
 - b. Kết quả đánh giá về hệ thống quản trị, các chính sách về môi trường, xã hội của Công ty.
 - c. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban ESG với HĐQT, Ban TGD.
 - d. Các nội dung khác thuộc quyền và nghĩa vụ của Ủy ban ESG.

CHƯƠNG III: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT

1. Thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban ESG và các thành viên khác trong Ủy ban ESG.
2. Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ESG.
3. Quyết định tiền lương, thù lao của thành viên Ủy ban ESG và chi phí hoạt động của Ủy ban ESG.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban ESG

1. Ủy ban ESG có quyền hạn sau:
 - Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, TGD và cán bộ quản lý (quản lý cấp phòng trở lên) khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban ESG.
 - Được quyền đề xuất huy động nhân sự thuộc các ban, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban liên quan đến công tác ESG.
 - Được quyền đề xuất sử dụng chi phí của Công ty để thực hiện các công việc của Ủy ban như thuê dịch vụ tư vấn pháp luật, quản trị hoặc các dịch vụ tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
2. Ủy ban ESG có nghĩa vụ sau:
 - Xây dựng, điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ESG và trình HĐQT ban hành.
 - Tư vấn cho HĐQT trong việc xây dựng định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC.
 - Giám sát các các chương trình hành động, các dự án và các hoạt động phát triển bền vững của Ban điều hành dựa trên định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC được HĐQT phê duyệt.
 - Giám sát việc công bố thông tin về phát triển bền vững của PVCFC (bao gồm các nội dung phát triển bền vững trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững và công bố thông tin khác).
 - Định kỳ hàng năm rà soát, đánh giá về tính tuân thủ của Chính sách (sổ tay) quản trị Công ty, Bộ Quy tắc ứng xử kinh doanh (COC) và các chính sách quy định



khác liên quan đến công tác quản trị Công ty.

- Đề xuất HĐQT phê duyệt các chính sách quản lý rủi ro về ESG.

CHƯƠNG IV:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các cá nhân, đơn vị thuộc Điều 2 có trách nhiệm thi hành Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung chưa phù hợp, Ủy ban ESG đề xuất HĐQT xem xét, sửa đổi bổ sung.

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày HĐQT ban hành.

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các Đơn vị, cá nhân thực hiện tốt quy định tại Quy chế này được khen thưởng theo quy định của PVCFC.
2. Các Đơn vị, cá nhân vi phạm các nội dung trong Quy chế này thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật theo quy định của PVCFC hoặc bị đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý khác theo quy định của Pháp luật./.

